

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 7 năm 2025

THÔNG BÁO

**Ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào (điểm sàn) nhận hồ sơ
đăng ký xét tuyển của các phương thức vào đại học chính quy năm 2025**

Tên trường: Trường Đại học Thủ Dầu Một

Mã trường: TDM

Loại hình trường: Công lập (đa ngành)

1. Phạm vi tuyển sinh: Tuyển sinh trong cả nước.

2. Phương thức tuyển sinh

+ **Phương thức 2:** Mã 100 - Xét kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2025 theo tổ hợp môn.

+ **Phương thức 3:** Mã 200 - Xét học bạ: Xét điểm trung bình các môn (điểm tổng kết cả năm) năm lớp 12 theo tổ hợp môn.

+ **Phương thức 4:** Xét kết quả thi đánh giá năng lực (ĐGNL)

- Mã 402 - Xét kết quả thi ĐGNL Đại học Quốc gia TP. HCM năm 2025.

- Mã 404 - Xét kết quả thi ĐGNL Trường Đại học Sư phạm Hà Nội năm 2025.

Riêng các ngành đào tạo giáo viên (Giáo dục Tiểu học; Giáo dục Mầm non; Sư phạm Ngữ văn): chỉ sử dụng 1 phương thức tuyển sinh là “Xét kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2025 theo tổ hợp môn”.

3. Nguyên tắc xét tuyển: Sau khi kết thúc thời gian đăng ký xét tuyển, Trường Đại học Thủ Dầu Một sẽ xét tuyển. Điểm trúng tuyển được xét theo từng ngành, xét kết quả từ cao xuống cho đến khi đủ chỉ tiêu. Điểm trúng tuyển là tổng điểm của thí sinh (đã bao gồm điểm cộng và điểm ưu tiên (nếu có)), không nhân hệ số. Thí sinh được xét tuyển bình đẳng, không phân biệt thứ tự ưu tiên của nguyện vọng đăng ký.

4. Điều kiện phụ trong xét tuyển

- Trường hợp nhiều thí sinh có cùng điểm xét ở cuối danh sách, Trường sử dụng tiêu chí phụ là thứ tự nguyện vọng (để xét chọn những thí sinh có thứ tự nguyện vọng cao hơn).

5. Ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào (điểm sàn) nhận hồ sơ đăng ký xét tuyển

- Thí sinh có tổng điểm xét tuyển (đã bao gồm điểm cộng và điểm ưu tiên (nếu có)) bằng hoặc cao hơn mức điểm của Trường Đại học Thủ Dầu Một công bố tại mục 5 của thông báo này là đủ điều kiện nộp hồ sơ ĐKXT.

- Đối với ngành **Giáo dục Mầm non**, ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào (điểm sàn) được tính theo công thức sau: *Tổng điểm hai môn thi + (điểm ưu tiên khu vực, đối tượng) * 2/3 (làm tròn đến 2 chữ số thập phân), tối thiểu bằng ngưỡng ba môn thi * 2/3 (làm tròn đến 2 chữ số thập phân).*

- Ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào này không phải là quy đổi tương đương giữa các phương thức tuyển sinh. Nhà trường sẽ thực hiện quy đổi điểm tương đương giữa các phương thức tuyển sinh theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT.

Ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào (điểm sàn) của các phương thức tuyển sinh

Stt	Tên ngành	Mã ngành (mã xét tuyển)	Chỉ tiêu	Ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào (điểm sàn) của các phương thức tuyển sinh			
				Xét kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2025 (Tổ hợp 3 môn, thang điểm 30)	Xét học bạ: Điểm trung bình các môn năm lớp 12 (Tổ hợp 3 môn, thang điểm 30)	Xét kết quả thi đánh giá năng lực Trường Đại học Sư phạm Hà Nội năm 2025 (Tổ hợp 3 môn, thang điểm 30)	Xét kết quả thi đánh giá năng lực Trường Đại học Quốc gia TP. HCM năm 2025 (Thang điểm 1200)
1	Truyền thông đa phương tiện	7320104	105	15	15.5	16	600
2	Âm nhạc	7210405	59	15	15.5	16	600
3	Du lịch	7810101	209	15	15.5	16	600
4	Thiết kế đồ họa	7210403	86	15	15.5	16	600
5	Sư phạm Ngữ văn *	7140217	50	19	Không xét	Không xét	Không xét
6	Giáo dục Tiểu học*	7140202	100	19	Không xét	Không xét	Không xét
7	Giáo dục Mầm non*	7140201	100	19	Không xét	Không xét	Không xét
8	Giáo dục học*	7140101	228	15	15.5	16	600
9	Toán học	7460101	89	15	15.5	16	600
10	Quản lý công nghiệp*	7510601	73	15	15.5	16	600
11	Logistics và quản lý chuỗi cung ứng	7510605	122	15	15.5	16	600
12	Quản trị kinh doanh**	7340101	303	15	15.5	16	600
13	Marketing	7340115	88	15	15.5	16	600
14	Thương mại điện tử	7340122	135	15	15.5	16	600
15	Tài chính - Ngân hàng**	7340201	197	15	15.5	16	600
16	Kế toán**	7340301	227	15	15.5	16	600
17	Kiểm toán	7340302	61	15	15.5	16	600
18	Kỹ thuật môi trường	7520320	70	15	15.5	16	600
19	Tâm lý học	7310401	230	15	15.5	16	600
20	Quan hệ quốc tế	7310206	170	15	15.5	16	600
21	Công tác xã hội*	7760101	88	15	15.5	16	600
22	Quản lý tài nguyên và môi trường*	7850101	84	15	15.5	16	600

Stt	Tên ngành	Mã ngành (mã xét tuyển)	Chỉ tiêu	Ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào (điểm sàn) của các phương thức tuyển sinh			
				Xét kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2025 (Tổ hợp 3 môn, thang điểm 30)	Xét học bạ: Điểm trung bình các môn năm lớp 12 (Tổ hợp 3 môn, thang điểm 30)	Xét kết quả thi đánh giá năng lực Trường Đại học Sư phạm Hà Nội năm 2025 (Tổ hợp 3 môn, thang điểm 30)	Xét kết quả thi đánh giá năng lực Đại học Quốc gia TP. HCM năm 2025 (Thang điểm 1200)
23	Quản lý nhà nước*	7310205	102	15	15.5	16	600
24	Luật*	7380101	418	15	15.5	16	600
25	Quản lý đất đai*	7850103	88	15	15.5	16	600
26	Công nghệ thông tin	7480201	450	15	15.5	16	600
27	Kỹ thuật phần mềm**	7480103	86	15	15.5	16	600
28	Kiến trúc*	7580101	150	15	15.5	16	600
29	Kỹ thuật xây dựng*	7580201	200	15	15.5	16	600
30	Công nghệ chế biến lâm sản	7549001	70	15	15.5	16	600
31	Ngôn ngữ Anh*	7220201	400	15	15.5	16	600
32	Ngôn ngữ Trung Quốc*	7220204	130	15	15.5	16	600
33	Ngôn ngữ Hàn Quốc	7220210	76	15	15.5	16	600
34	Công nghệ sinh học	7420201	114	15	15.5	16	600
35	Hóa học**	7440112	90	15	15.5	16	600
36	Công nghệ thực phẩm	7540101	220	15	15.5	16	600
37	Công nghệ kỹ thuật ô tô	7510205	245	15	15.5	16	600
38	Kỹ thuật điện**	7520201	173	15	15.5	16	600
39	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	7520216	138	15	15.5	16	600
40	Kỹ thuật cơ điện tử	7520114	87	15	15.5	16	600

Ghi chú: + “*” Là các ngành đạt chuẩn kiểm định chất lượng MOET

+ “**” Là các ngành đạt chuẩn kiểm định chất lượng AUN-QA.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo Trường;
- Hội đồng tuyển sinh;
- Các đơn vị thuộc, trực thuộc trường;
- Website Trường;
- Lưu: VT, BTS&TT.

**TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH
CHỦ TỊCH**

(Đã ký)

Ngô Hồng Diệp